

THƯ MỜI CHÀO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh đang có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức mua sắm gói thầu “ Mua sắm trang thiết bị mạng Lan và thiết bị CNTT phục vụ bệnh án điện tử” với nội dung cụ thể như sau :

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá :

1. Đơn vị yêu cầu báo giá : Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh – Địa chỉ: Số 06, đường Đồng Môn, khối phố Bắc Quý, phường Thành sen, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Thông tin người chịu trách nhiệm nhận báo giá : Nguyễn Thị Lịch – Phụ trách công nghệ thông tin số điện thoại : 0837288388

Email : lichktv@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá :

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh – Địa chỉ số 06, đường Đồng Môn, khối phố Bắc Quý, phường Thành Sen, tỉnh Hà Tĩnh.

- Hoặc qua địa chỉ mail: bvlaophoi@hatinh.gov.vn

4. Thời hạn nhận báo giá từ 08h ngày 15/07/2025 đến 17h ngày 25/7/2025 (theo dấu bưu điện), các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực báo giá là 90 ngày kể từ ngày nhận được báo giá phù hợp với thông tin khoản 4 mục I.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị (có danh mục kèm theo).

Lưu ý : giá mà bệnh viện chúng tôi nhận báo giá là giá cuối cùng khi hàng hóa được lắp đặt tại bệnh viện, và các chi phí phát sinh khác.

Bệnh viện Phổi Hà Tĩnh kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp các tài liệu liên quan đến danh mục mời chào giá xin gửi về địa chỉ và thời gian nêu trên.

Xin chân thành cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên

- Lưu: VT, KD

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Quảng

DANH MỤC

Trang thiết bị mạng lan và thiết bị cntt cần đấu thầu để phục vụ bệnh án điện tử

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
01	Thiết bị tường lửa	Cái	01	Hiệu năng và số cổng kết nối: Số lượng máy kết nối đồng thời: 100 3 x GbE RJ-45 (Intel® I210) Firewall Throughput: ≥ 500 Mbps IPS: ≥ 450 Mbps VPN: ≥ 50 phiên đồng thời Desktop, small form factor and fanless
02	Thiết bị cân bằng tải	Cái	01	Lan Port: 16x 10/100/1000 Ethernet ports - SFP Port: 2x SFP+ ports - CPU: Annapurna Labs Alpine v2, 4 nhân 64-bit ARMv8-A Cortex-A57 1,7 GHz - Chip chuyển mạch: Switch Chip Marvell 10 Gbps Full-Duplex

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				- RAM: $\geq 4\text{GB DDR4}$, Storage $\geq 128\text{MB NAND}$ - Khả năng chịu tải: > 1000 Users
03	Thiết bị chuyển mạch	Cái	05	2282x 28 Port, Layer 2+, Managed.Số cổng mạng: 28 Ports.Số cổng RJ45: 24x GbE 10/100/1000Mbps.
04	Thiết bị phát sóng Wifi	Cái	18	16 SSID, $>100+$ client đồng thời, Cự ly ≥ 165 mét - Tính năng mesh kết nối không dây, Cloud controller và hardware controller, roaming tự động - Hỗ trợ Wifi Marketing, Voucher, landing page, Radius - 2 băng tần 2,4 và 5Ghz, Công nghệ MU-MIMO 2x2 anten ngậm, băng thông $\geq 1,27\text{Gbps}$, 2 cổng LAN (1 PoE 48V)

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
05	thiết bị cấp nguồn wifi	Cái	10	5 cổng Gigabit , trong đó 4 Cổng đầu ra PoE Tổng công suất PoE 60W Khả năng chuyển đổi công suất: $\geq$ 10Gbps cung cấp cho người sử dụng tín hiệu và tình trạng kết nối thông qua đèn tín hiệu LED trên các port
06	Cáp mạng	Mét	800	AMP Category 5e FTP Cable, 4-Pair, 24AWG, Solid, PVC, 305m, White (CABLE CAT5E 4P FTP SOLID 24AWG)
7	Hộp phối quang ODF 24FO	Cái	01	- 1 khay hàn quang - Vỏ kim loại sơn tĩnh điện - 24 sợi hàn quang, 24 co nhiệt (Ống nung), 24 adapter

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				- Độ dày vỏ hộp $\geq 1.2\text{mm}$ - Chiều cao ODF: $\geq 72\text{mm}$- Chiều sâu ODF: $\geq 310\text{mm}$
8	Hộp phối quang (ODF)	Cái	06	ộp vỏ nhựa, gắn phù hợp tất cả các đầu Adapter ST, SC, LC, FC Hộp có 3 chức năng sử dụng: Hàn nối trực tiếp, dự phòng và phân phối cáp quang Thiết kế cho treo tường phù hợp với các điều kiện môi trường Nhiệt độ làm việc: $-5^{\circ}\text{C} \rightarrow +60^{\circ}\text{C}$ Độ ẩm tương đối: $\leq 80\%$ (ở 30°C)
9	Bộ chuyển đổi quang điện.	Cái	06	Tốc độ truyền dữ liệu: $\geq 1\text{Gbps}$. - Loại tín hiệu: Single-Mode. - Bước sóng phát Tx: $\geq 1310\text{nm}$. Bước sóng thu Rx: $\geq 1310\text{nm}$. - Khoảng cách truyền dữ liệu: $\geq 20\text{km}$.

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				- Nhiệt độ hoạt động: 0°C ~ 70°C. Độ ẩm tương đối: 5% ~ 95%.
10	Hạt Mạng	Hạt	60	- Đầu Bấm Mạng Ugreen , chất liệu pvc , chân tiếp xúc được mạ vàng 24K (lớp mạ dày ≥ 50 micro met) hỗ trợ cho các dòng dây mạng CAT5, CAT5E.
11	Cáp quang	Mét	280	-Sợi quang tiêu chuẩn G652.D - Ống đệm lỏng nhồi dầu chứa ≥ 4 sợi quang (4Fo) - Phần tử chịu lực trung tâm phi kim loại (FRP) - Sợi chống thấm quấn quanh FRP - Băng chống thấm quấn quanh lõi cáp sợi aramid róc vỏ cáp - Lớp nhựa HDPE bảo vệ bên ngoài
12	Ổ cắm điện	Cái	03	Tiết diện dây $\geq 2 \times 0.75\text{mm}$ Chiều dài dây: 3m

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				Số công tắc: ≥ 2 Đèn báo: Tích hợp với công tắc Số lõi dây: ≥ 2 Công suất tối đa: 2200W; B24Dòng tối đa: 10A; Bảo vệ quá tải CB
13	Dây điện	Mét	100	Dây điện đôi, ruột đồng, vỏ bọc nhựa PVC Kết cấu: 2 x 30/0.25mm Mặt cắt danh nghĩa: 2x1,5 mm
14	Dây nhảy quang	Mét	12	Dây nhảy quang 3m (SC/UPC-SC/APC đơn một)
15	Nẹp nhựa	Mét	450	Kích thước: 24mm x 14mm x dài 2m - Màu sắc: Trắng - Chất liệu nhựa độ dày tiêu chuẩn
16	Máy chủ	Bộ	01	Processor: Memory Capacity: ≥ 16GB UDIMM, 5600MT/s ECC RAID Controller: Front PERC H355

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				Front Load Hard Drives: $\geq$4TB Hard Drive SATA 6Gbps 7.2K 512n 3.5in Hot-Plug Power Supply: Dual, (1+1) Redundant, Hot-Plug Power Supply, 600W MM (100-240Vac)
17	Bộ nguồn cấp điện liên tục	Bộ	01	Công nghệ: Online Công suất: 3000VA/ 2700W Thời gian lưu tối đa: Thời gian lưu tối đa Dải điện áp 110-300 VAC (Tải ở mức 50%) 160-280 VAC (Tải ở 100%) Điện áp vào/ ra: Điện áp đầu vào 200/208/220/230/240 VAC Cổng giao tiếp: Cổng Smart RS-232, cổng USB Hỗ trợ Window 2000/2003/XP/Vista/2008, Window 7, 8,

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				10, Linux và MAC Tần số nguồn vào: Dải tần số 40 ~ 70Hz Bảo hành: 24 Tháng Kích thước: 421 x 190 x 318 mm Trọng lượng: ≤ 27,6 kg
18	Máy Scan	Cái	04	Khổ giấy: A4/A5 Tốc độ: Tối đa ≥ 40 trang/phút hoặc 80 ảnh/phút Scan hai mặt: Có ADF: Có Độ phân giải: ≥ 600 dpi Cổng giao tiếp: USB Hỗ trợ hệ điều hành: Windows 10 (32-bit/64-bit), Windows 8.1 (32-bit/64-bit), Windows 8 (32-bit/64-bit), Windows 7 (32-bit/64-bit). Mac OS X Mavericks 10.9, OS X Yosemite 10.10.

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				Kích thước: Kích thước (RỘNG X SÂU X CAO): 300 x 172 x 154 mm
19	Thiết bị lấy mẫu vân tay	Cái	04	Độ phân giải $\geq 500\text{Dpi}$ Độ rộng mắt đọc 15.4x18mm Hệ điều hành: Windows2000/XP/2003/Vista/7/8 (32/64bit) Kích thước: Windows2000/XP/2003/Vista/7/8 (32/64bit) Kiểu kết nối: USB 2.0/USB1.1/USB1.0
20	Phần mềm diệt virus cho Máy tính	License/năm	30	Hệ thống quản lý tập trung, đáp ứng các yêu cầu về an toàn thông tin theo Nghị định 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
21	Máy quét mã vạch	Cái	04	) Kích thước máy $\geq 5,7$ in H x 3,4 in. W x 3,3 in D 14,5 cm. H x 8,6 cm. W x 8,3 cm. D Trọng lượng $\leq 11,2$ oz. / 318,0 g Giao diện máy chủ được hỗ trợ USB, RS232, Keyboard Wedge, TGCS (IBM) 46XX over RS485
22	Máy tính để bàn	Cái	04	Core i5-12500, ≥ 8GB RAM, ≥ 256GB SSD, Intel Graphics, Wlan ax+BT, USB Keyboard & Mouse, Monitor HP P204v ≥ 19.5-inch VGA/HDMI, Win11 Home 64,1Y WTY_AM3P2A
23	Máy in mã vạch	Cái	04	Độ phân giải: ≥ 203 Dpi Cổng giao tiếp: USB Khổ giấy: 110mm Tốc độ in: 4 inch/s – 102 mm/giây

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng	Cấu hình
				Bộ nhớ: ≥ 256 MB Flash; ≥ 128 MB SDRAM Chiều rộng in tối đa: 4.09 in./104 mm Chiều dài in tối đa: 39 inch/991 mm
24	Chi phí lắp đặt và cài đặt	Gói	01	Lắp đặt Thiết bị và cài đặt phần mềm.